

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn;
2. Ông Trần Thanh Tùng.

+ Tại điểm cầu trung tâm: Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Quỳnh -
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân
dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
tham gia phiên tòa:***

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Điểm cầu trung tâm), Trụ sở Công an huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 11/7/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày: 23/10/1998, tại: Xã Th A, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn CA, xã Th A, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1969 và Lê Thị G, sinh năm: 1976; Vợ: chưa; Con: chưa.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị tạm giữ ngày 16/02/2024 đến ngày 22/02/2024 tạm giam, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Bá Đ, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn VL, xã X H, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lưu Văn T, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn PT, xã ĐT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

* Người làm chứng: Anh Lê Hữu H - sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn Yên Lộ, xã Th A, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Thọ, anh Đức và anh Hiếu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/02/2024 Nguyễn Văn V sinh năm 1998 ở thôn CA, xã Th A, Thiệu Hoá, Thanh Hoá đang ở nhà mình chơi cùng với bạn của V là Lê Bá Đ sinh năm 1997 ở xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá (Đức đã đến nhà V chơi từ tối ngày 15/02/2024) thì có Lưu Văn T sinh năm 2000 ở thôn PT, xã ĐT, huyện Yên Định điều khiển xe mô tô BKS 36C2-41556 đến nhà V. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày V rủ Thọ và Đức đến nhà Lê Hữu H sinh năm 1994 ở thôn Yên Lộ, xã Th A để lấy nợ tiền. Sau khi lấy được số tiền nợ từ Hiếu là 3.000.000đ, V rủ Thọ và Đức lên thị trấn Thọ Xuân chơi. Thọ là người điều khiển xe chở theo V và Đức, đi đến thị trấn Thọ Xuân V bảo Thọ rẽ vào quán nước ven đường để uống nước. Vào quán được một lát V bảo Thọ và Đức ngồi ở quán chờ mình, V mượn xe mô tô của Thọ một mình điều khiển đi về hướng cầu Ba Lãng, thị trấn Thọ Xuân. Trên đường đi V gọi điện cho một người đàn ông nghe nói tên là Hồng để hỏi mua ma túy đá. Người này đồng ý bán cho V 800.000đ tiền ma túy và hẹn giao nhận tại khu vực cầu Ba Lãng, đồng thời người này yêu cầu V chuyển khoản tiền mua ma túy vào số tài khoản mà người đó cung cấp. V vào một quán nước ven đường nhờ chuyển số tiền 800.000đ vào số tài khoản theo đúng yêu cầu của người bán ma túy (Số tài khoản người đàn ông đó đọc V bấm trên bàn phím điện thoại sau đó không lưu lại). Sau khi chuyển tiền xong, theo hướng dẫn của người này V đến khu vực gần cầu Ba Lãng lấy được gói ma túy rồi quay lại đón Thọ và Đức, cả ba người đi xe máy quay về nhà V ở thôn CA, xã Th A. Vào trong nhà Thọ và Đức lên giường ở phòng khách nằm xem điện thoại, còn V lấy chai nhựa, ống hút, ống thủy tinh (Còn gọi là cối) mà V đã có sẵn trong nhà từ trước đó lắp lại thành một bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá, V bóc gói giấy đựng số ma túy mới mua được đổ toàn bộ vào trong ống thủy tinh (Bầu cối) rồi V mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá lên giường nơi Thọ và Đức đang nằm xem điện thoại và nói “Ai chơi thì tự xử”. V là người sử dụng đầu tiên, dùng tay trái cầm chai nhựa, tay phải cầm bật lửa hơi nóng bầu cối, miệng ngậm ống hút để hút khói, sau đó lần lượt đến Đức và Thọ. Trong quá trình sử dụng V có một lần dùng bật lửa đốt cho Đức sử dụng, khi đang sử dụng thì tổ công tác công an huyện Thiệu Hoá phối hợp cùng với Công an xã Th A bắt quả tang (Lúc này mỗi người sử dụng được khoảng vài lần). Quá trình bắt quả tang Công an đã thu giữ những đồ vật, tài liệu sau: Một

bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Bao gồm: 01 chai nhựa màu trắng loại 330ml nhãn hiệu Sting; 01 nắp nhựa màu vàng đục thùng 02 lỗ; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng dài 9cm, một đầu cong có hình trụ tròn đường kính 1,5cm (Còn gọi là cồng) cắm trên nắp chai màu vàng; 01 đoạn ống hút màu xanh dài 10 cm cắm trên nắp chai); 01 bật lửa nhựa màu xanh. Ngoài ra còn thu giữ của V 01 chiếc điện thoại iphone 13 promax màu xanh đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0862497912, thu giữ của Đức 01 chiếc điện thoại iphone 6 plus màu trắng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao: 0899704331, thu giữ của Lưu Văn T 01 điện thoại iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0869686962 và 01 xe máy wave màu xanh nhãn hiệu Honda mang BKS: 36C2-415.55 đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn V tuy nhiên không phát hiện, thu giữ được gì. (BL: 13-15).

Tại bản kết luận số 644/KL-KTHS ngày 21/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: “Tìm thấy chất ma túy loại: Methamphetamine trong chất màu đen bám dính trong ống thủy tinh của phong bì niêm phong kí hiệu C gửi giám định, không xác định được khối lượng ma túy”. Ngoài ra Cơ quan điều tra cũng đã trưng cầu giám định đối với mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn V, Lưu Văn T, Lê Bá Đ lần lượt kí hiệu T1, T2, T3. Tại bản kết luận số 646/KL-KTHS ngày 21/02/2024 kết luận: “Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn V, Lưu Văn T, Lê Bá Đ gửi đến giám định”. (BL: 16-30).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn V khai nhận nguồn gốc ma túy đá loại Methamphetamine của V mua về với mục đích để cá nhân V mà mời hai người bạn là Thọ và Đức cùng sử dụng là do mua vào trưa ngày 16/02/2024 tại khu vực gần cầu Ba Lãng thuộc địa phận xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ (Chỉ nghe nói tên Hồng)

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-TH ngày 08/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn V từ 7 năm 03 tháng đến 7 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu C, 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng dài 9cm, một đầu cong có hình trụ tròn đường kính 1,5cm. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín,

niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Thiệu Trần Hòa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

01 chai nhựa màu trắng loại 330ml nhãn hiệu Sting có 01 nắp nhựa màu vàng đục thùng 02 lỗ và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 10cm cắm trên nắp chai.

01 bật lửa nhựa màu xanh.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, iphone 13 promax màu xanh đen, số imei1: 35210484621253, imei 2: 353210484680242, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0862497912;

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: sáng ngày 16/02/2024 Nguyễn Văn V đã có hành vi mua ma túy, sau đó đưa hai người bạn là Lưu Văn T và Lê Bá Đ về nhà V thuộc thôn CA, xã Th A, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, cũng ngay trong nhà mình Nguyễn Văn V đã có hành vi chế tạo công và bộ dụng cụ để sử dụng ma túy cho bị cáo và 02 người bạn là Thọ và Đức cùng sử dụng ma túy đá loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ

độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, giống nòi, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời cùng thể hiện tính rắn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo tốt sớm trở về với gia đình, xã hội để trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định *“Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng Iphone 6 plus, màu trắng của Lê Bá Đ và 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng Iphone 7 plus, màu đen của Lưu Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại cho Đức và Thọ là phù hợp. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn xanh BKS: 36C2-415.55 là xe của bà Lê Thị Hiệp mẹ của Lưu Văn T, Thọ lấy xe đi chơi bà Hiệp không biết, khi V mượn xe để đi mua ma túy, Thọ cũng không biết việc V dùng xe để đi mua ma túy. Vì vậy Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu C, 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng dài 9cm, một đầu cong có hình trụ tròn đường kính 1,5cm. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Thiệu Trần Hòa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá cần tịch thu tiêu hủy;

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng loại 330ml nhãn hiệu Sting có 01 nắp nhựa màu vàng đục thủng 02 lỗ và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 10cm cắm trên nắp chai; 01 bật lửa nhựa màu xanh.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, iPhone 13 Pro Max màu xanh đen, số IMEI 1: 35210484621253, IMEI 2: 353210484680242, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0862497912; Đây là điện thoại của Nguyễn Văn V, bị cáo V sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy về sử dụng. Vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn V mua về tổ chức sử dụng, V khai mua của người đàn ông tên là Hồng, không rõ tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, quá trình xác minh không thu thập được thông tin, tài liệu liên quan vì vậy không đủ cơ sở để mở rộng điều tra, xử lý.

Đối với Lưu Văn T và Lê Bá Đ là những người bạn đến nhà V chơi, được V mời sử dụng ma túy cùng thì Thọ và Đức mới biết V có ma túy hai người này đã cùng V sử dụng ma túy cho đến khi bị bắt quả tang. Do đó hành vi của Lưu Văn T và Lê Bá Đ không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do đó không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Thọ, Đức. Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Thọ, Đức về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

V, Thọ, Đức sử dụng ma túy tại nhà V, tuy nhiên bố mẹ đẻ của V không biết và không liên quan đến việc V đi mua ma túy rồi đem về nhà để bản thân cũng như Thọ, Đức sử dụng nên cũng không có cơ sở để xử lý bố mẹ đẻ của Nguyễn Văn V.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Văn V 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 16/02/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu C, 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng dài 9cm, một đầu cong có hình trụ tròn đường kính 1,5cm. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Thiệu Trần Hòa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa màu trắng loại 330ml nhãn hiệu Sting có 01 nắp nhựa màu vàng đục thủng 02 lỗ và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 10cm cắm trên nắp chai và 01 bật lửa nhựa màu xanh.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, iphone 13 promax màu xanh đen, số imei1: 35210484621253, imei 2: 353210484680242, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0862497912.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 02/7/2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

